

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 GIRLS TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Joya Imkhitha	1	7
BLACK	de Waal Nadine	0	

1	e4	c5	41	Rd7+	Ke8
2	Nf3	Nc6	42	Qe6+	Kf8
3	Bb5	d6	43	Qd8	
4	O-O	Bd7	44		
5	Re1	g6	45		
6	c3	Bg7	46		
7	h3	Ne5	47		
8	Nxe5	Bxe5	48		
9	Bxd7	Qxd7	49		
10	d4	cxd4	50		
11	cxd4	Bg7	51		
12	Nc3	Np6	52		
13	Be3	Rad8	53		
14	Qe2	O-O	54		
15	Rac1	a6	55		
16	Red1	e6	56		
17	Qf3	Qe7	57		
18	Kc2	Nd7	58		
19	Rd1	e5	59		
20	Nd5	Qe6	60		
21	gxe5	Nxe5	61		
22	Qe2	Nc6	62		
23	Qd3	Ne5	63		
24	Qb3	b5	64		
25	Kc7	Kh8	65		
26	Re7	Nf3+	66		
27	Kh1	Nd4	67		
28	Bxd4	Bxd4	68		
29	Rxe6	fxe6	69		
30	Rd1	Bf2	70		
31	Qc3+	e5	71		
32	Qd2	Rf7	72		
33	Qh6	Rdf8	73		
34	Ne7	Rf6	74		
35	Nxg6	Rxg6	75		
36	Qxf8	Rg8	76		
37	Qf6	Rg7	77		
38	Rxd6	h6	78		
39	Qxh6	Kg8	79		
40	Rd8	Rf7	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: u14 g TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Joya Imkhitha	1	7
BLACK	Nadine de Waal	0	

1	e4	c5	41	Kf7	Td7
2	Rf3	Rc6	42	Ke8	De6+
3	Lb5	d6	43	Kf8	Td8+
4	O-O	Ld7	44		
5	Re1	g6	45		
6	c3	Lg7	46		
7	Lg7	Kh3	47		
8	Re5	Rxe5	48		
9	Lxe5	Lxd7	49		
10	Dxd7	d4	50		
11	cxdc	cxdc	51		
12	Lg7	Rc3	52		
13	Rf6	Le3	53		
14	Td8	De2	54		
15	O-O	tgcd	55		
16	a6	Ted1	56		
17	e6	pf3	57		
18	De7	Tc2	58		
19	Rd7	Tdc1	59		
20	e5	Rdb	60		
21	De6	clxe5	61		
22	Rxe5	pe2	62		
23	Rc6	Dd3	63		
24	Re5	Dd3	64		
25	b5	Tc6	65		
26	Kh8	Td7	66		
27	Rf3+	Kh1	67		
28	Rd4	Lxd4	68		
29	Lxd4	Txe6	69		
30	Txe6	Td2	70		
31	Lxf2	DC3+	71		
32	ep	Dd2	72		
33	Tf7	Dh6	73		
34	Tdf8	Re7	74		
35	Tf6	Rxg6	75		
36	Txg6	Pxf8	76		
37	Tg8	DF6	77		
38	tg7	Td6	78		
39	h6	Dxh6	79		
40	Kg8	Tg8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Dhiya Naidoo	1	7
BLACK	Viha Beecum	0	

1	d4	Nf6	41	Be6	Rf2
2	Nf3	g6	42	h4	Ru2
3	Bf4	c5	43	Rxa4	Kg6
4	e3	cx d4	44	Rf4	Kxh6
5	ex d4	Qb6	45	a5	Kg5
6	Nc3	Qxb2	46	h5	a4
7	Nb5	Qb4+	47	h6	a3
8	c3	Qa5	48	h7	Ka7
9	Nc7+	Kd8	49	Bg8	a2
10	NxR	d6	50	h8=Qh8	Rf2
11	Ng5	Be6	51	Qd4	Re2
12	Nxe6	fxe6	52	Qb4	Rf2
13	Be2	Qxc3+	53	Qa5+	Kb8
14	Bd2	Qa3	54	QxN	Rc2
15	Qc2	Nd5	55	Ra1	Ka8
16	Bg4	Nc6	56	Qa5+	Kb8
17	Rac1	Ndb4	57	RxB2	RxR
18	Bxb4	Qxb4+	58	QxR	Kc7
19	Qd2	QxQ+	59	BgKf5	b5
20	KxQ	Bh6+	60	Qa7+	Kd8
21	Kd3	BxR	61	Ke6	Kc8
22	RxB	Kd7	62	Kxe7	b4
23	Nc7	KxN	63	Be6	
24	Bxe6	Kb6	64		
25	f4	Rf8	65	Annex	1B
26	g3	Nd8	66		
27	Bh3	Nc6	67		
28	Rb1+	Kc7	68		
29	d5	Na5	69		
30	Rc1+	Kb8	70		
31	Re1	Rf7	71		
32	Be6	Rf8	72		
33	Bd7	Rf7	73		
34	Ke4	Rf8	74		
35	g4	Nc4	75		
36	Rc1	Nb6	76		
37	Be6	Nc8	77		
38	h4	Nb6	78		
39	f5	gxf5+	79		
40	Bxfs	h6	80		

04-04-2025 SAJCCC 2025 Board 2.

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Dhiya Naidoo	1	
BLACK	Viha Beecum	0	

1	d4	Nf6	41	Nc6	h4
2	Nf3	g6	42	Nd4	f5
3	Bf4	c5	43	gxf5	Bxf5
4	e3	cx d4	44	h6	Rf
5	ex d4	Qb6	45	h5	Rf2
6	Nc3	Qxb2	46	Qf6	Rd2
7	Nb5	Qb4+	47	Kf5	Rxg4
8	c3	Qa5	48	Ng6	Rxh6
9	Nc7+	Kd8	49	Rf2	a2
10	NxR	d6	50	Rg5	Rf8
11	Ng5	Be6	51	h5	Rf1
12	Nxe6	fxe6	52	h6	a3
13	Be2	Qxc3+	53	eh7	Ka7
14	Bd2	Qa3	54	Bg8	h8=Q
15	Qc2	Nd5	55	d2	Rf2
16	Bg4	Nc6	56	Qd4	Rc5
17	Rac1	Ndb4	57	Qd4	Rf2
18	Bxb4	Qxb4+	58	Qa5+	ITD2
19	Qd2	QxQ+	59	Qxb6	Ra1
20	KxQ	Bh6+	60	Rc2	Qa5+
21	Kd3	BxR	61	Rg8	h8
22	RxB	Kd7	62	Rxg2	Rxg2
23	Nc7	KxN	63	Qxg2	Kc7
24	Bxe6	Kb6	64	Kf5	D5
25	f4	Rf8	65	Qa7+	Kd8
26	g3	Nd8	66	Ne6	Kc8
27	Bh3	Nc6	67	Kxg7	b4
28	Rb1+	Kc7	68	Be6	
29	d5	Na5	69		
30	Rc1+	Kb8	70	Annex	1B
31	Re1	Rf7	71		
32	Be6	Rf8	72		
33	Bd7	Rf7	73		
34	Ke4	Rf8	74		
35	g4	Nc4	75		
36	Rc1	Nb6	76		
37	Be6	Nc8	77		
38	h4	Nb6	78		
39	f5	gxf5+	79		
40	Bxfs	h6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 3.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aishwarya Ranjith	1	7
BLACK	Mina Szymon	0	

1	d4	d5	41	Rd7	Rb3
2	Nf3	Nf6	42	Rd8+	Kh7
3	c4	c6	43	Kg5	
4	Qb3	Qb6	44		
5	c5	Qxb3	45		
6	Qxb3	Bf5	46		
7	Nc3	Nbd7	47		
8	b4	e6	48		
9	b5	Be7	49		
10	b4	0-0	50		
11	Bg5	h6	51		
12	Bh4	g5	52		
13	Bg3	Rc8	53		
14	Nf5	Nxf5	54		
15	Bxf5	Nd7	55		
16	Bg3	f6	56		
17	h4	Kg7	57		
18	hxg5	hxg5	58		
19	f3	cxg5	59		
20	Nxc5	g6	60		
21	Nd6	Bxd6	61		
22	Bxd6	e5	62		
23	e3	exd4	63		
24	exd4	Rest	64		
25	Kd2	Rac1	65		
26	g4	Bg6	66		
27	b5	Nb8	67		
28	bxa6	Bxa6	68		
29	Bxa6	Nxa6	69		
30	Rxa6	Kf7	70		
31	Ra7+	Kg8	71		
32	Rh6	Bb1	72		
33	Rxf6	Ra8	73		
34	Kf7	Rxa7	74		
35	Rxa7	Bg6	75		
36	Be7	Rb8	76		
37	Bxg5	Rb2+	77		
38	Ke3	Rb3+	78		
39	Kf4	Be7	79		
40	Bf5	Rb8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 3.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aishwarya Ranjith	1	7
BLACK	Mina Szymon	0	

1	d4	d5	41	Rd7	Rb3.
2	Nf3.	Nf6	42	Rd8+.	Kh7.
3	c4	c6.	43	Kg5.	
4	Qb3	Qb6.	44		
5	c5.	Qxb3	45		
6	Qxb3	Bf5	46		
7	Nc3	Nbd7.	47		
8	b4.	e6.	48		
9	b5	Be7.	49		
10	b4.	0-0	50		
11	Bg5	h6.	51		
12	Bh4.	g5	52		
13	Bg3.	Rc8.	53		
14	Nf5.	Nxf5	54		
15	Bxf5.	Nd7.	55		
16	Bg3.	f6.	56		
17	h4.	Kg7.	57		
18	hxg5	hxg5.	58		
19	f3.	cxg5.	59		
20	Nxc5	g6.	60		
21	Nd6.	Bxd6	61		
22	Bxd6	e5	62		
23	e3	exd4.	63		
24	exd4	Rest	64		
25	Kd2.	Rac8.	65		
26	g4.	Bg6	66		
27	c5.	Nb8.	67		
28	bxa6	bxa6	68		
29	Bxa6.	Nxa6	69		
30	Rxa6.	Kf7.	70		
31	Ra7+.	Kg8	71		
32	Rh6.	Bb1	72		
33	Rxf6.	Ra8	73		
34	Rf7.	Rxa7	74		
35	Rxa7.	Bg6	75		
36	Be7.	Rb8.	76		
37	Bxg5.	Rb2+	77		
38	Ke3	Rb3+	78		
39	Kf4.	Be7.	79		
40	Bf5.	Rb8.	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 girls TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Amy Liu	1/2	7
BLACK	Kajol Naidoo	1/2	

1	e4	c6	41	
2	d4	d5	42	
3	xd5	xd5	43	
4	Bd3	dp6	44	
5	c3	Nf6	45	
6	Bf4	Bg4	46	
7	Qb3	Qd7	47	
8	Nd2	e6	48	
9	Nxf3	Bxf3	49	
10	Nxf3	Qc8	50	
11	O-O	Be7	51	
12	Re1	O-O	52	
13	Ne5	g6	53	
14	Bg5	Ng5	54	
15	Qc2	h6	55	
16	Bxf6	Bxf6	56	
17	f4	Bxe5	57	
18	xe5	f5	58	
19	xf6	Bxf6	59	
20	Rf1	Qd8	60	
21	Bxf6	Qxf6	61	
22	Rf1	Qe7	62	
23	Qf2	Nc4	63	
24	Bxc4	xc4	64	
25	Qe3	Re8	65	
26	Re1	Qd6	66	
27	Qe5	Qxe5	67	
28	Bxe5	h7	68	
29	Rc5	b5	69	
30	Rc6	Ra8	70	
31	Rb6	h7	71	
32	h2	g5	72	
33	Ke3	h5	73	
34	g3	h4	74	
35	h4	h4	75	
36	Rb7	h4	76	
37	Rh7	h4	77	
38	Rf7	h4	78	
39	Rf2	h3	79	
40	h2		80	

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 girls TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Amy Liu	1/2	7
BLACK	Kajol Naidoo	1/2	

1	e4	c6	41	
2	d4	d5	42	
3	exd5	xd5	43	
4	Bd3	Nc6	44	
5	c3	Nf6	45	
6	Bf4	Bg4	46	
7	Qb3	Qd7	47	
8	Nd2	e6	48	
9	Nxf3	Bxf3	49	
10	Nxf3	Qc8	50	
11	O-O	Be7	51	
12	Re1	O-O	52	
13	Ne5	g6	53	
14	Bg5	Nb5	54	
15	Qc2	h6	55	
16	Bxf6	Bxf6	56	
17	f4	Bxe5	57	
18	fxe5	f5	58	
19	exf6	Rxf6	59	
20	Rf1	Qd8	60	
21	Rxf6	Qxf6	61	
22	Rf1	Qe7	62	
23	Qf2	Nc4	63	
24	Bxc4	xc4	64	
25	Qe3	Re8	65	
26	Re1	Qd6	66	
27	Qe5	Qxe5	67	
28	Rxe5	Kf7	68	
29	Rc5	b5	69	
30	Rc6	Ra8	70	
31	Rb6	Ke7	71	
32	Kf2	g5	72	
33	Ke3	h5	73	
34	g3	h4	74	
35	gxh4	gxh4	75	
36	Rb7	Kf6	76	
37	Rh7	Kg5	77	
38	Rf7	Kg6	78	
39	Rf2	h3	79	
40	Ke4		80	

R.

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thanduluhle Zulu	$\frac{1}{2}$	7
BLACK	Luné Strauss	$\frac{1}{2}$	

1	d4	Nf6	41		
2	Nf3	d6	42		
3	Bf4	g6	43		
4	Qd2	Bf5	44		
5	O-O-O	Nd7	45		
6	f3	d5	46		
7	Np5	e5	47		
8	xe5	xba	48		
9	Nb3	Nh5	49		
10	Bg5	f6	50		
11	xf6	dxh6	51		
12	g4	h6	52		
13	Bxf6	Nxf6	53		
14	xf5	xf5	54		
15	Nxd5	Nxd5	55		
16	Qxd5	Qxd5	56		
17	Rxd5	f4	57		
18	hf5	Bd6	58		
19	Bh3	h5	59		
20	h4	Rd6	60		
21	beb	Ke7	61		
22	ba3		62		
23			63		
24	Zulu		64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Under 14 Girls TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thanduluhle Zulu	$\frac{1}{2}$	7
BLACK	Luné Strauss	$\frac{1}{2}$	

1	d4	Nf6	41		
2	Nc3	d6	42		
3	Bf4	g6	43		
4	Qd2	Bf5	44		
5	O-O-O	Nb d7	45		
6	f3	d5	46		
7	Nb5	e5	47		
8	d4xe5	ag6	48		
9	Nc3	Nh5	49		
10	Bg5	f6	50		
11	vsxf6	Ndx f6	51		
12	g4	h6	52		
13	Bf6	Nxf6	53		
14	g4xf5	b6xf5	54		
15	Nxa5	Nxd5	55		
16	Qxd5	Qxd5	56		
17	Rxd5	Qf4	57		
18	Bd6	Bd6	58		
19	Bh3	h5	59		
20	Rgs	R d7	60		
21	B e6	Ke7	61		
22	Bb3		62		
23			63		
24	Zulu		64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

Good luck ♥

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 TABLE NR: 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kayleigh C	1	7
BLACK	Palisa Prukwa	0	7

	W	B		W	B
1	c4	e5	41	Rf4	Res
2	c3	Nf6	42	N4	Kn5
3	Nc3	Nc6	43	Rf5	Rxf5
4	g3	Bc5	44	Rxf5	Kg4
5	Bg2	O-O	45	Rf6	cs
6	Ne2	h6	46	Rc2	Kn4
7	g6	Bb2	47	Rg6	Kn5
8	g6	O-O	48	Kn6	Ich7
9	Beb	g4	49	Rg8	Kn6
10	g3	g6	50	Kn4	Rf5
11	Bb2	g6	51	Rg8	Kn6
12	O-O	Beb	52	Kf5	Kg7
13	d4	exd4	53	Rg3	Kn6
14	exd4	b4	54	b8	as
15	as	Bxc3	55	f3	Kn7
16	Bxc3	Ne7	56	Kf7	Kn8
17	dxeb	fxe6	57	Kf7	Kn7
18	Nf4	Qc8	58	Rh3	
19	Rh3	Nd7	59		
20	Bxc3	-	60		
21	Bxc6	Kn8	61		
22	Qd4	Rf6	62		
23	Nh5	Rg6	63		
24	Bxd7	Rxd4	64		
25	Bxc8	Rxc8	65		
26	Bxc8	Rxc7	66		
27	ANxd7	Nxc7	67		
28	Ke1	Nf5	68		
29	Rd1	c6	69		
30	g4	Nf4	70		
31	Ke7+	Kn6	71		
32	Rxc6	Kn5	72		
33	Rxb7	Kn4	73		
34	RxN8	Rex	74		
35	Rg7	Kf3	75		
36	Rxb7+	Kf4	76		
37	Rxf7	-	77		
38	Rg3+	Kf4	78		
39	Rxh4	Kf4	79		
40	Rf3	Kg5	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 Girls TABLE NR: 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kayleigh C	1	7
BLACK	Palisa P	0	7

1	cl	e5	41	Rg6	Kn5
2	e3	Nf6	42	Rg8	Kn6
3	Nc3	Nc6	43	Kf3	Kn7
4	g3	Bc5	44	Rg3	Kn6
5	Bg2	O-O	45	Kf4	Kn5
6	Ne2	h6	46	Rg8	Kf6
7	b3	g6	47	Ich7	R
8	Bb2	g6	48	Kf5	Kn7
9	O-O	Beb	49	K	-
10	dl	exdl	50	Kf4	Kn5
11	exdl	Bb4	51	Rg8	Kn6
12	ds	Bxc3	52	Kf5	Kg7
13	Bxc3	Ne7	53	Rg3	Kn6
14	dxeb	fxe6	54	au	as
15	Nf4	Qc8	55	f3	Kn7
16	Bh3	Nd7	56	Kf6	Kn8
17	Bxeb+	Kn8	57	Kf7	Kn7
18	Qg4	Rf6	58	Rh3	
19	Nh5	Rg6	59		
20	Bxd7	Rxd4	60		
21	Bxc8	Rxc8	61		
22	Bxc7+	Rxc7	62		
23	Nxc7	Kxc7	63		
24	Rcf7	Nf5	64		
25	Rcd1	c6	65		
26	g4	Nh4	66		
27	Re7+	Kg6	67		
28	Rxd6	Kg3	68		
29	Rxb7	Kxc4	69		
30	Rh6	Re8	70		
31	Rg7+	Kf3	71		
32	Rg3	Kf4	72		
33	Rxh4	Kf5	73		
34	Rf3	Kg5	74		
35	Rch4	Rc5	75		
36	h4	Kn5	76		
37	Rf5+	Rxf5	77		
38	Rxf5+	Kg4	78		
39	Rf6	c5	79		
40	Kg2	Kxh4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14G TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kayla Nel	$\frac{1}{2}$	7
BLACK	ISABELLA AMBROSE	$\frac{1}{2}$	

1	E4	D6	41	NE4	KD5
2	NC3	Nf6	42	KC5	KD6
3	Nf3	g6	43	NA	KAB
4	OA	BG7	44	KC3	KD6
5	ES	ESx	45	KD3	
6	ESx	Qxdi	46		
7	NXD	NE3	47		
8	BFA	NC6	48		
9	BBS	BD7	49		
10	NC3	E6	50		
11	H3	NXES	51		
12	NXES	NXES	52		
13	BxD7	KxD7	53		
14	O-O-O	KET	54		
15	NA4	B6	55		
16	RE1	F6	56		
17	BXES	ESx	57		
18	RE4	RD8	58		
19	C3	BH6*	59		
20	KC2	RXC2	60		
21	KXC2	RD8*	61		
22	RE2	RD2*	62		
23	KE1	RD5	63		
24	RH4	BD2	64		
25	EE2	H5	65		
26	C4	BGS	66		
27	DSx	BxH4	67		
28	EX	KXE6	68		
29	NC3	A6	69		
30	F3	BG3	70		
31	KE3	C6	71		
32	E4	KF6	72		
33	NE2	BFA	73		
34	G3	BH6	74		
35	G4	G4x	75		
36	G4xH	BFA	76		
37	NC3	BS	77		
38	B3	WE6	78		
39	KA3	AS	79		
40	A3	KD6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kayla Nel	$\frac{1}{2}$	7
BLACK	Isabella	$\frac{1}{2}$	

1	e4	db.	41	NC3	Kc5
2	NC3	Nf6.	42	Ne4	KD6
3	Nf3	g6	43	Q4	Kab.
4	d4	Bg7	44	Kc5	Kb6
5	e5	dxe5	45	Kd3	
6	dxe5	Qd8xd1.	46		
7	Ne3xd1	Ng4.	47		
8	Bf2	Nc6.	48		
9	Bb5	Bd7.	49		
10	Nc3	e6.	50		
11	h3	Nf4xe5	51		
12	Nf3xe5	Nc6xe5	52		
13	Bd7	Kxcl7	53		
14	O-O-O	Ke7	54		
15	Nd4	b6	55		
16	Re1	f6	56		
17	Bxe3	f6xe5	57		
18	Re2.	Rd8.	58		
19	C3	Bh6	59		
20	Kf2	Rdxd1.	60		
21	Kxd1	Cd8	61		
22	Ke2	Rd2.	62		
23	Ke1	Rd5	63		
24	Rh4	Bd2.	64		
25	Re2.	h5.	65		
26	C4	Bg5	66		
27	c4xd5	Bxh4	67		
28	d5xe6	Kxe6	68		
29	NC3	g6	69		
30	F3	Bg3	70		
31	Ke3	c6.	71		
32	Ke4.	Kf6.	72		
33	Ne2.	Bf4	73		
34	g3	Bh6	74		
35	g4	h5xg4	75		
36	h3xg4	Bf4	76		
37	Nc3	F3	77		
38	Kd3	Q5	78		
39	a3	Rd6	79		
40	Ne4	Kd5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Sophia Hagen</u>	<u>1</u>	<u>7</u>
BLACK	<u>Nobuhle Makasibe</u>	<u>0</u>	

White Black Black White

1	<u>C4</u>	<u>E5</u>	41	<u>Qg4</u>	<u>Q5</u>
2	<u>Nc3</u>	<u>F5</u>	42	<u>Rh4</u>	<u>Ng4</u>
3	<u>g3</u>	<u>Nf6</u>	43	<u>Ng4</u>	<u>Qg4</u>
4	<u>Bg2</u>	<u>Nc6</u>	44	<u>Rf5</u>	<u>Rf8</u>
5	<u>e3</u>	<u>Bc5</u>	45	<u>Ke5</u>	<u>Qxg5</u>
6	<u>Ne2</u>	<u>O-O</u>	46	<u>Kd4</u>	<u>Qe7</u>
7	<u>O-O</u>	<u>d6</u>	47	<u>Kxc4</u>	<u>Rf</u>
8	<u>d4</u>	<u>exd4</u>	48	<u>Kb</u>	<u>Qe</u>
9	<u>exd4</u>	<u>Bbb</u>	49	<u>Ka1</u>	<u>Ra4</u>
10	<u>Bg5</u>	<u>Qe8</u>	50	<u>Kb1</u>	<u>Qa6</u>
11	<u>Re1</u>	<u>Qh5</u>	51		
12	<u>BxNf6</u>	<u>RxBf6</u>	52		
13	<u>Nf4</u>	<u>Qf7</u>	53		
14	<u>Bd5</u>	<u>Be6</u>	54		
15	<u>NxBeb</u>	<u>Kh8</u>	55		
16	<u>Ng5</u>	<u>Qg6</u>	56		
17	<u>Ne6</u>	<u>Re8</u>	57		
18	<u>Nf4</u>	<u>RxRe1</u>	58		
19	<u>QxRe1</u>	<u>Rf8</u>	59		
20	<u>NuAg</u>	<u>hxg</u>	60		
21	<u>BxN</u>	<u>Qdxc</u>	61		
22	<u>Qd2</u>	<u>c5</u>	62		
23	<u>Nd4</u>	<u>Kg8</u>	63		
24	<u>NxBb6</u>	<u>Kh8</u>	64		
25	<u>Re1</u>	<u>Rb8</u>	65		
26	<u>Qd5</u>	<u>Kh8</u>	66		
27	<u>Re1</u>	<u>Rb8</u>	67		
28	<u>Re1</u>	<u>Rg8</u>	68		
29	<u>Qf7</u>	<u>RxRe8</u>	69		
30	<u>Re8</u>	<u>Q5</u>	70		
31	<u>Qxg8</u>	<u>Ng8</u>	71		
32	<u>Qh5</u>	<u>F4</u>	72		
33	<u>Qxg8</u>	<u>Kh7</u>	73		
34	<u>Qd8</u>	<u>ds</u>	74		
35	<u>Qd</u>	<u>F4xg3</u>	75		
36	<u>Qd</u>	<u>g6</u>	76		
37	<u>Q5</u>	<u>Ngd2</u>	77		
38	<u>Qb</u>	<u>g3xf2</u>	78		
39	<u>Kxf2</u>	<u>Kh6</u>	79		
40	<u>Q7</u>	<u>Kh5</u>	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Sophia Hagen</u>	<u>1</u>	<u>7</u>
BLACK	<u>Mkhasibe Nobuhle</u>	<u>0</u>	

Zandile

1	<u>G4</u>	<u>E5</u>	41	<u>Q8=R</u>	<u>Q5</u>
2	<u>Nc3</u>	<u>F5</u>	42	<u>Rh8</u>	<u>Kg4</u>
3	<u>g3</u>	<u>Nf6</u>	43	<u>Kg4</u>	<u>Qd2</u>
4	<u>Bg2</u>	<u>Nc6</u>	44	<u>Kf6</u>	<u>Rf8</u>
5	<u>e3</u>	<u>Bc5</u>	45	<u>Ke5</u>	<u>Qxg5</u>
6	<u>Ng2</u>	<u>O-O</u>	46	<u>Kd4</u>	<u>Qe7</u>
7	<u>O-O</u>	<u>d6</u>	47	<u>Kxc2</u>	<u>Rf4</u>
8	<u>d4</u>	<u>exd4</u>	48	<u>Kb3</u>	<u>Qe3</u>
9	<u>exd4</u>	<u>Bbb</u>	49	<u>Ka2</u>	<u>Ra4</u>
10	<u>Bg5</u>	<u>Qe8</u>	50	<u>Kb1</u>	<u>Qa2</u>
11	<u>Rf1</u>	<u>Qh5</u>	51	<u>G4</u>	<u>Qxc4</u>
12	<u>BxNf6</u>	<u>Rxf6</u>	52	<u>Kxb2</u>	<u>Rb4</u>
13	<u>Nf4</u>	<u>Qf7</u>	53	<u>Ka1</u>	<u>Qab7</u>
14	<u>Bd5</u>	<u>Be6</u>	54		
15	<u>NxBeb</u>	<u>Kh8</u>	55		
16	<u>Ng5</u>	<u>Qg6</u>	56		
17	<u>Ne6</u>	<u>Re8</u>	57		
18	<u>Nf4</u>	<u>RxRe1</u>	58		
19	<u>QxRe1</u>	<u>Rf8</u>	59		
20	<u>NxQd8</u>	<u>h7xg6</u>	60		
21	<u>BxNc6</u>	<u>b7xc6</u>	61		
22	<u>Qd2</u>	<u>c5</u>	62		
23	<u>Nd4</u>	<u>Kg8</u>	63		
24	<u>Nxb6</u>	<u>a7xb6</u>	64		
25	<u>Q4xc5</u>	<u>b6xc5</u>	65		
26	<u>Qd5</u>	<u>Kh8</u>	66		
27	<u>Re1</u>	<u>Kh7</u>	67		
28	<u>Re1</u>	<u>Rb8</u>	68		
29	<u>Qf7</u>	<u>Rg8</u>	69		
30	<u>Re8</u>	<u>RxRe8</u>	70		
31	<u>QxRe8</u>	<u>Q5</u>	71		
32	<u>Qh5</u>	<u>Kg8</u>	72		
33	<u>Qxg5</u>	<u>f4</u>	73		
34	<u>Qd8</u>	<u>Kh7</u>	74		
35	<u>Qd</u>	<u>d5</u>	75		
36	<u>Qxd5</u>	<u>f4xg3</u>	76		
37	<u>Q5</u>	<u>g6</u>	77		
38	<u>Qb</u>	<u>g5xf2</u>	78		
39	<u>Kxf2</u>	<u>Kh6</u>	79		
40	<u>Q7</u>	<u>Kh5</u>	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thagi Dikobmeda	1	7
BLACK	Aditi Maharaj	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Bc5	43		
4	d3	Nf6	44		
5	c3	db	45		
6	O-O	Beb	46		
7	Bb3	Qd7	47		
8	d4	Bxb3	48		
9	axb3	Bbb	49		
10	Re1	O-O	50		
11	Bg5	Qeb??	51		
12	d5	Qg4	52		
13	Bxf6	Nd8	53		
14	Bxd8	Raxd8	54		
15	Nbcb2	f5	55		
16	Ra4	Reb6	56		
17	h3	Qhg	57		
18	exf5	Qxf5	58		
19	Rg4	h5	59		
20	Rg5	Qf7	60		
21	Ne4	g6	61		
22	Qe2	Kh7	62		
23	Rxh5+	Kg7	63		
24	Rh7+	Kxh7	64		
25	(e)Ng5+	Kg7	65		
26	Nxf7	Rxf7	66		
27	Kh2	e4	67		
28	Ng3	Bxf2	68		
29	Rf1	Rf5	69		
30	Ne6+	Kh7	70		
31	Rxf2	Rxd5	71		
32	Nxc7	Re5	72		
33	Nxe6	Rxe6	73		
34	Rf7+	Kg8	74		
35	Rxb7	c3	75		
36	Qc4+	Kh8	76		
37	Qc4+	Kg8	77		
38	Qf7	Re7	78		
39	Rb8	Re6	79		
40	Rb8	Re6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thagi Dikobmeda	1	7/9
BLACK	Aditi Maharaj	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bf4	Bc5	43		
4	d3	Nf6	44		
5	c3	db	45		
6	O-O	Beb	46		
7	Bb3	Qd7	47		
8	d4	Bxb3	48		
9	axb3	Bbb	49		
10	Re1	O-O	50		
11	Bg5	Qeb	51		
12	d5	Qg4	52		
13	Bxf6	Nd8	53		
14	Bxd8	Raxd8	54		
15	Nd2	f5	55		
16	Ra4	Bde5	56		
17	h3	Qh5	57		
18	xf5	Qxf5	58		
19	Bg4	h5	59		
20	Rg5	Qf7	60		
21	Ne4	g6	61		
22	Qe2	Kh7	62		
23	Rxh5+	Kg7	63		
24	Rh7+	Kxh7	64		
25	Ng5+	Kg7	65		
26	Nxf7	Rxf7	66		
27	Kh2	e4	67		
28	Ng5	Bxf2	68		
29	Rf1	Rf5	69		
30	Ne6+	Kh7	70		
31	Rxf2	Rxd5	71		
32	Nxc7	Re6	72		
33	Nxe6	Rxe6	73		
34	Rf7	Kg8	74		
35	Rxb7	c3	75		
36	Qc4+	Kh8	76		
37	Qf7	Re7	77		
38	Rb8	Re8	78		
39	Rxc8		79		
40	Rxc8		80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cathri Amari Botha	1	7
BLACK	Hannah Campher	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Bc5	43		
4	c3	f6	44		
5	d4	exd4	45		
6	c3xd4	Bb4+	46		
7	Bd2	BxBd2	47		
8	NxBd2	Ne7	48		
9	O-O	d6	49		
10	Qb3	Bd7	50		
11	Bf7+	Kf8	51		
12	e5	dxes	52		
13	d4xe5	Nb5	53		
14	Qh4	Kxf7	54		
15	Qxc5	Nc6	55		
16	Qc5	Be6	56		
17	Qe5	f6xe5	57		
18	Rd1	Qf6	58		
19	Nc4	BxNb4	59		
20	QxNb4	Kg6?	60		
21	Qe4+	Kh6	61		
22	oft	Qg6	62		
23	g5	Kh5	63		
24	Qh4+		64		
25	Campher		65		
26	Campher		66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cathri Botha	1	7
BLACK	Hannah Campher	0	

1	e2-e4	e7-e5	41		
2	Rg1-f3	Kb8-c6	42		
3	Lf1-c4	Lf8-c5	43		
4	c2-c3	f7-f6	44		
5	d2-d4	ebxd4	45		
6	c3xd4	lc5-b4	46		
7	Lc1-d2	Lb4xd2	47		
8	Rb1xd2	Kg8-e7	48		
9	O-O	d7-d6	49		
10	Pd1-b3	Lc8-d7	50		
11	Lc4-f7	Kc8-f8	51		
12	e4-e5	dxes	52		
13	d4xe5	Re8-c6	53		
14	Pb3-b4	Kf8xf7	54		
15	Pb4xc5	Rc2-c4	55		
16	Dc5-d6	Ld7-e6	56		
17	Dd5-e6	Fb7xe5	57		
18	Tf1-d1	Dd8-f6	58		
19	Rd2-c4	Lc7xd7	59		
20	De4xc6	Kf7-j6	60		
21	Dc4-e4	Kg8-h6	61		
22	g2-g4	b7g6	62		
23	g4-g5	Kh6-h5	63		
24	De4-b7		64		
25	Campher		65		
26	Campher		66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Moyisi Mparu	0	7
BLACK	Caydence Waring	1	

1	e4	c5	41	Rd1	RxRd1
2	Bc4	e6	42	RxRd1	Rc2
3	Nc3	a6	43	Rb1	d3
4	Nf3	Qc7	44	Rd1	Rxf2
5	O-O	b5	45	Ke1	Rxb2
6	Be2	d6	46	Rd2	Rb1+
7	d4	cxd4	47	Rd1	Rxd1
8	Nxd4	Nf6	48	KxRd1	e3
9	Nf3	Be7	49	Nf3	g4
10	h3	O-O	50	Bh3g4	Uhsg4
11	Be3	Bb7	51	Ng1	Ke5
12	Qd2	Nxe4	52	g3	f5
13	NxNe4	BdNe4	53	Ne2	d3xNe2
14	Bd4	Qc2	54	Kxe2	Ke4
15	Qe3	Ba6	55	a3	bxa3
16	Rd1	Qe4	56	Kd1	a2
17	Qd2	Nb6	57	Ke2	a4
18	Bc3	b4	58	Kd1	Kd3
19	Bd4	NxBd4	59	Kc1	Qa1#
20	NxNd4	e5	60	MM	
21	Nf3	Qc2	61		
22	QxQc2	BxQc2	62		
23	Rd2	Bf5	63		
24	Rd1	a5	64		
25	Bb5	h4	65		
26	Ba4	Bd7	66		
27	BxBd7	RxBd7	67		
28	Kf1	f6	68		
29	Nh4	g6	69		
30	Bd5	Kf7	70		
31	Nf3	Ke6	71		
32	Rd2	d5	72		
33	Be2	Bc5	73		
34	Nh2	h5	74		
35	Rc5	Rc8	75		
36	Bc1	Rc7	76		
37	Rd2	Bb6	77		
38	Bd1	d4	78		
39	Bd3	e4	79		
40	Re1	Rc1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Moyisi Mparu	0	7
BLACK	Caydence W	1	

1	e4	c5	41	Rd1	Rxd1
2	Bc4	e6	42	Rxd1	Rc2
3	Nc3	a6	43	Rb1	d3
4	Nf3	Qc7	44	Rd1	Rxf2+
5	O-O	b5	45	Ke1	Rxb2
6	Be2	d6	46	Rd2	Rb1+
7	d4	cxd4	47	Rd1	Rxd1+
8	Nxd4	Nf6	48	Kxd1	e3
9	Nf3	Be7	49	Nf3	g4
10	h3	O-O	50	hxg4	Rxg4
11	Be3	Bb7	51	Ng1	Ke5
12	Qd2	Nxe4	52	g3	f5
13	Nxe4	BxBx5	53	Ne2	dxe2+
14	Bd4	Qxc2	54	Kxe2	Ke4
15	Qe3	Ba6	55	a3	bxa3
16	Rd1	Qe4	56	Kd1	a2
17	Qd2	Nc6	57	Ke2	a4
18	Bc3	b4	58	Kd1	Kd3
19	Bd4	Nxd4	59	Kc1	a1=Q#
20	Nxd4	e5	60	MM	
21	Nf3	Qc2	61		
22	Qxc2	Bxc2	62		
23	Rd2	Bf5	63		
24	Rd1	a5	64		
25	Bb5	Rd8	65		
26	Ba4	Bd7	66		
27	Bxd7	Rxd7	67		
28	Kf1	f6	68		
29	Nh4	g6	69		
30	Rd5	Kf7	70		
31	Nf3	Ke6	71		
32	Rd2	d5	72		
33	Re2	Bc5	73		
34	Nh2	h5	74		
35	Rc2	Rc8	75		
36	Rc1	Rc7	76		
37	Rd2	Bb6	77		
38	Rd1	d4	78		
39	Rd3	e4	79		
40	Rd1	Rc1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alyssa Bolton	0	6
BLACK	Caylen Kleynhans	1	

1	e4	e5	41	KG2	RxN
2	N-f3	N-c6	42	K-f1	R-h2
3	B-c4	B-c5	43	Kx8	R-bb
4	D3	N-f6	44	G5	R-b1
5	N-c3	D6	45		
6	B-G5	B-d7	46		
7	O-O	h6	47		
8	B-h4	ab	48		
9	N-d5	B-eb	49	<i>Alyssa</i>	CK
10	Nxf6	Pxf6	50		
11	Bxeb	Pxeb	51		
12	C3	B-b6	52		
13	Q-b3	Q-e7	53		
14	Q4	O-O-O	54		
15	a5	NxP	55		
16	Q-b4	N-c6	56		
17	Q-c4	d5	57		
18	Q-c4	d4	58		
19	C4	R-f8	59		
20	Rf-b1	Q-b4	60		
21	QxQ	NxQ	61		
22	Nxe5	R-e8	62		
23	R-a4	B-c5	63		
24	Nf-G4	B-e7	64		
25	Nxh6	R-h6	65		
26	Bxf6	BxB	66		
27	N-G4	B-e7	67		
28	N-e5	B-d7	68		
29	N-f7	Bxh2	69		
30	K-h1	R-h7	70		
31	RxB4	B-d6	71		
32	K-G1	BxR	72		
33	N-G5	R-h5	73		
34	N-f3	R-eh8	74		
35	G3	R-h1	75		
36	K-G2	RxR	76		
37	Nxd4	Rxb3	77		
38	Nxe6	B-c1	78		
39	G4	Rxf2	79		
40	K-G3	R-f6	80		

CK

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 / G TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alyssa CK Bolton	0	7
BLACK	Caylen Kleynhans	1	

1	e4	e5	41	KG2	Rxeb
2	Nf3	Ncb	42	Kf1	Rh2
3	Bc4	Bcs	43	Kxe1	Abb
4	d3	Nfb	44	g5	Rb1 #
5	Nc3	db	45		
6	Bes	Bd7	46	<i>Alyssa</i>	CK
7	O-O	h6	47		
8	Bh4	ab	48		
9	Nd6	Beb	49		
10	Nxf6+	gxf6	50		
11	Bxeb	fxb6	51		
12	C3	Bbb	52		
13	Qb3	Qe7	53		
14	Q4	O-O-O	54		
15	a5	Nxa6	55		
16	Qb4	Ncb	56		
17	Qc4	d5	57		
18	Qa4	d4	58		
19	C4	Rhf8	59		
20	Rfb1	Qb4	60		
21	Qxb4	Nxb4	61		
22	Nxe5	Rde8	62		
23	Ra4	Bcs	63		
24	Ng4	Be7	64		
25	Nxh6	Rhg	65		
26	Bxf6	Bxf6	66		
27	Ng4	Be7	67		
28	Nes	Bdb	68		
29	Nf7	Bxh2+	69		
30	Kh1	Rh7	70		
31	Rxb4	Bdb+	71		
32	kg1	Bxb4	72		
33	Ngs	Rhs	73		
34	Nf3	Reh8	74		
35	G3	Rh1+	75		
36	KG2	Rxb1	76		
37	Nxd4	Rxb2	77		
38	Nxeb	Be1	78		
39	g4	Rxf2+	79		
40	KG3	Rfb+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Neuilene	0	7
BLACK	Mika	1	

1	e4	e6	41	
2	Nf3	d5	42	
3	Nc3	c5	43	
4	xd5	xd5	44	
5	d4	c4	45	
6	b3	xb3	46	
7	axb3	Bb4	47	
8	Bb5+	Nc6	48	
9	Bd2	ab	49	
10	o-o	Ng-e7	50	
11	Bxc6+	x c6	51	
12	Nau	Bxd2	52	
13	Qxd2	o-o	53	
14	Ra-e1	Nf5	54	
15	c4	Nh4	55	
16	Nxh4	Qxh4	56	
17	Re3	Rb8	57	
18	xd5	xd5	58	
19	g3	Qh6	59	
20	Rfe1	Bh3	60	
21	Nc3	Ra-e8	61	
22	Nxd5	Rxe3	62	
23	Qxe3	Qxe3	63	
24	Rxe3	Be6	64	
25	Ng7	Bc8	65	
26	h4	-	66	
27	Kg2	Rd8	67	
28	Nd5	Bb7	68	
29	Kh3	Bxd5	69	
30	Kh4	g6	70	
31	Kg5	Kg7	71	
32	Kh4	Be6	72	
33	f4	Rxd4	73	
34	Kg5	h6+	74	
35	Kh4	Kf6	75	
36	b3	g5+	76	
37	Kh3	xf4	77	
38	Rf3	Bxh3	78	
39	Kxh6	Kf5	79	
40	Kg7	f6	80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 Girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Neuilene Silchondo	0	7
BLACK	Milse Van der Westhuizen	1	

1	e4	e6	41	
2	Nf3	d5	42	
3	Nc3	c5	43	
4	exd5	exd5	44	
5	d4	c4	45	
6	b3	b3	46	
7	axb3	Bc4	47	
8	Bb5+	Nc6	48	
9	Bd2	ab	49	
10	o-o	Nc7	50	
11	BxNc6+	b7x Bc6	51	
12	Nc4	BxBd2	52	
13	QxBd2	o-o	53	
14	Ra1-e1	Nf5	54	
15	c4	Nh4	55	
16	NxNh4	QxNh4	56	
17	Re3	Rb8	57	
18	d5	d5	58	
19	g3	Qh6	59	
20	Re1	Bh3	60	
21	Nc3	Ra8-e8	61	
22	Nxd5	RxRe3	62	
23	QxRe3	QxQe3	63	
24	RxQe4	Bxb.	64	
25	Nc7	Bc8	65	
26	h4	Rd8	66	
27	Nd5	B.b7	67	
28	h3	BxNd5	68	
29	Kh4	g6	69	
30	Kg5	kg7	70	
31	Kh4	Be6	71	
32	f4	Rxd4	72	
33	Kg5	h6+	73	
34	h4	Kf6	74	
35	h3	g5+	75	
36	Kh5	g5xf4	76	
37	Rf3	Bxh3	77	
38	Kh6	Kf5	78	
39	Kg7	f6	79	
40			80	

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 girls TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Danielle-Ann	1	7
BLACK	Mila Visser	0	

1	e4	e6	41	Qc3	Ne3
2	Nf3	Nc6	42	Qd3	g5
3	Be2	Bc5	43	Nxg5	f6
4	O-O	Ne7	44	Qh7	Kf8
5	c3	d5	45	Qf7#	
6	xd5	Nxd5	46		
7	d4	Bd6	47	Be7	
8	Re1	Bd7	48		
9	c4	Nf4	49		
10	c5	Nxe2+	50		
11	Qxe2	Be7	51		
12	Bf4	Rc8	52		
13	Qd2	O-O	53		
14	Bg5	h6	54		
15	Bxe7	Nxe7	55		
16	Nc3	b6	56		
17	Bdd1	Bc6	57		
18	Qe2	Bd8	58		
19	Nxd5	Qxd5	59		
20	xb6	xb6	60		
21	a3	Rc6	61		
22	Rc1	Rxc1	62		
23	Rxc1	Nf8	63		
24	Bd1	Rd8	64		
25	Qd3	Qd2	65		
26	Qc2	g6	66		
27	h3	g8	67		
28	Be5	Be5	68		
29	xe5	Rxd1+	69		
30	Qxd1	Qxb2	70		
31	Qd4	g5	71		
32	Qe8+	Kg7	72		
33	Qd8	Qxa3	73		
34	Qxb6	Qta1	74		
35	Kh2	Qf1	75		
36	Qxd5	Qxf2	76		
37	Qe1	Qb6	77		
38	Qe2	h5	78		
39	Qd2	Ne3	79		
40	Qe1	Nc2	80		

04-04-2025 ☺

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Danielle-Ann Stevens	1	7
BLACK	Mila Visser	0	

1	e5	e6	41	Rxg5	f6
2	Rf3	Rc6	42	Dh7+	Kf8
3	Le2	Lc5	43	Qf7#	
4	O-O	Rg-e7	44	Qf7#	
5	c3	d5	45		
6	xd5	Rxd5	46		
7	d4	Ld6	47		
8	Le2	Ld7	48		
9	c4	Re4	49		
10	c5	Rxe2+	50		
11	Dxe2	Le7	51		
12	Lf4	Tc8	52		
13	Dd2	O-O	53		
14	Lg5	h6	54		
15	Lxe7	Rxe7	55		
16	Be3	Rxb6	56		
17	Rta-d1	Lc6	57		
18	De2	Ld5	58		
19	Rxd5	Dxd5	59		
20	xb6	cx6	60		
21	a3	Tc6	61		
22	Tc1	Txc1	62		
23	Txc1	Rfs	63		
24	Td1	Td8	64		
25	Dd3	Da2	65		
26	Dc2	g6	66		
27	h3	ges	67		
28	xes	Rxest	68		
29	Oxes	Dxb2	69		
30	Da4	as	70		
31	Dc8+	Kg7	71		
32	Dd8	Dxa3	72		
33	Db6	Dfi	73		
34	Dxa5	Dxf2	74		
35	De1	Db6	75		
36	De2	h5	76		
37	Dd2	Re3	77		
38	De1	Bc2	78		
39	Dc3	Re3	79		
40	Dd3	g5	80		

Qf1
Qf2

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4.14/girls..... TABLE NR 15.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Somila Ngqoyiya	0	7
BLACK	Elonga Wagner	1	

1	c4	e6	41		
2	e4	d5	42		
3	f5xd5	e6xd5	43		
4	Rf3	Le6	44		
5	d3	Rf6	45		
6	h3	Ld6	46		
7	g3	O-o	47		
8	Rc5	Te8	48		
9	Le2	d5xc4	49		
10	d3xc4	Lxc4	50		
11	O-O	Lxe2	51		
12	Rxe2	Rc6	52		
13	Rg5	h6	53		
14	Rf3	Dd7	54		
15	Ld2	TeB	55		
16	Te1	g8-e8	56		
17	Rg3	Lxg3	57		
18	e2xg3	Rd4	58		
19	Lb4	Sxf3+	59		
20	Oxf3	Te6	60		
21	bxb7	g6	61		
22	Lg5	Rd5	62		
23	Dd3	Dd6	63		
24	h1d1	Dc5+	64		
25	Kh2	Re3	65		
26	Lb4	Dd2	66		
27	-	Rc4	67		
28	Te1	Te2	68		
29	Tee2	Txe2	69		
30	Tg2	Re3	70		
31	h4	Rf1	71		
32	Kh3	Dd7	72		
33	g4	Te3+	73		
34	Dxe3	Rxe3	74		
35	Lc5	Dxg4	75		
36	Kh3	Dxh4	76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4.14 G..... TABLE NR 15.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Somila Ngqoyiya	0	7
BLACK	Elonga Wagner	1	

1	c4	e6	41		
2	e4	d5	42		
3	pxd5	pxd5	43		
4	Nf3	Be6	44		
5	d3	Nf6	45		
6	h3	Bd6	46		
7	g3	O-O	47		
8	Nc3	Re8	48		
9	Be2	pxc4	49		
10	pxc4	Bxc4	50		
11	O-O	BxB	51		
12	Nxe2	Nc6	52		
13	Ngs	h6	53		
14	Nf3	Qd7	54		
15	Be2	Be2	55		
16	Bd2	Ret	56		
17	Re1	Re8	57		
18	Ng3	Bxg3	58		
19	pxBg3	Nd4	59		
20	Bb4	NxB	60		
21	QxNf3	Re6	61		
22	Qxb7	g6	62		
23	Bas	Nd5	63		
24	Qb3	Qd6	64		
25	Rd1	Qc5+	65		
26	Kh2	Nie3	66		
27	Bb4	Qc6	67		
28	Rd2	Nic4	68		
29	Rc1	Re2	69		
30	Rdhe2	Axe2	70		
31	Rg1	Nie3	71		
32	h3	Axf	72		
33	Kh3	Qd7	73		
34	g4	Re3	74		
35	QxRe3	Nxa3	75		
36	Bc5	Qxg4	76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 1b

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Melany v Greunen	0	7
BLACK	Karah Gouwes	1	

1	e4	d6	41	Kf1	Rd1+
2	Nf3	Nf6	42	Kg2	f1=Qf1
3	e5	xe5	43		
4	Nxe5	Nfd7	44		
5	Nf3	g6	45		
6	Bc4	Bg7	46		
7	O-O	O-O	47		
8	d3	Nf6	48		
9	h3	Bf5	49		
10	Nc3	Nbd7	50		
11	Bf4	c6	51		
12	Qe2	b5	52		
13	Bb3	Nc5	53		
14	Ne5	Qc7	54		
15	Qe3	NxBb3	55		
16	axNb3	b4	56		
17	Ne2	Nd5	57		
18	Qd4	NxBf4	58		
19	NxNf4	BxNe5	59		
20	Qxb4	BxBf4	60		
21	Rfe1	Rfe8	61		
22	g3	Be5	62		
23	Jf4	Bxb2	63		
24	Ra2	Bfb	64		
25	g4	c5	65		
26	Qa5	QxQa5	66		
27	RxQa5	Bc3	67		
28	xBf5	BxRa5	68		
29	Re5	Bbb	69		
30	xg6	hxg6	70		
31	Kg2	Bc7	71		
32	Rxe4	e5	72		
33	b4	xb4	73		
34	Rxb4	xf4	74		
35	c4	Rab8	75		
36	Ra4	Re3	76		
37	Ra2	Rxd3	77		
38	h4	f3+	78		
39	Kf3	Rbd8	79		
40	Ke1	f2+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 1b

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Melany D.v.G	0	7
BLACK	Karah Gouwes	1	

1	e4	d6	41	Kf1	Rd1+
2	Nf3	Nf6	42	Kg2	=Qf1
3	e5	xe5	43		
4	Nxe5	Nd7	44		
5	Nf3	g6	45		
6	Bc4	Bg7	46		
7	O-O	O-O	47		
8	d3	Nf6	48		
9	h3	Bf5	49		
10	Nc3	Nd7	50		
11	Bf4	c6	51		
12	Qe2	b5	52		
13	Bb3	Nc5	53		
14	Ne5	Qc7	54		
15	Qe3	NxBb3	55		
16	xNb3	b4	56		
17	Ne2	Nd5	57		
18	Qd4	NxBf4	58		
19	NxNf4	BxNe5	59		
20	Qxb4	BxNf4	60		
21	Re1	Re8	61		
22	g3	Be5	62		
23	Jf4	Bxb2	63		
24	Ra2	Bfb	64		
25	g4	c5	65		
26	Qa5	QxQa5	66		
27	RxQa5	Bc3	67		
28	xBf5	BxRa5	68		
29	Re5	Bbb	69		
30	xg6	xg6	70		
31	Kg2	Bc7	71		
32	Re4	e5	72		
33	b4	xb4	73		
34	Rxb4	exf4	74		
35	c4	Rb8	75		
36	Ra4	Re3	76		
37	Ra2	Rd3	77		
38	h4	f3	78		
39	Kf2	Rd3	79		
40	Ke1	f2+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Avery Gorrie	1	7
BLACK	Luandri van der Linde	0	7

1	c4	g6	41	Ng6	Kc7
2	d4	Bg7	42	Nf3	Kc7
3	Bd3	d6	43	Nf3	Kc7
4	Nf3	Nc6	44	Nf3	Kc7
5	d5	Ne5	45	Ng6	Kc7
6	Be3	el	46	Nd8+	Kc7
7	h3	Nf6	47	Nxb7	Kc7
8	Bd4	Nxf3	48	g6	Kc7
9	QxNf3	ed	49	Qg5	Ka7
10	ed	Qe7	50	Nc5	el
11	Be2	Bf5	51	Vxc4	d3
12	g6	Bxc2	52	Bd3	Ka8
13	d5	Nh9	53	Ca5	Ka7
14	Bxb9	Vxb9	54	Kc6	Ka8
15	Qe3	QxQ3	55	Vb6	Vb8
16	F2xQ3	0-0	56	Qg8#	
17	el	f5	57		
18	g6	pxfb	58		
19	Kd2	Bxc4	59		
20	Bd3	Bd3	60		
21	Rxd9	Nf6+	61		
22	Kf7	Nxd5	62		
23	c6	Rf1+	63		
24	Ka8	Ne7+	64		
25	Vb8	Rf7	65		
26	Rf7	c6	66		
27	Rf1	Ne6	67		
28	Rf6	Ng5	68		
29	h4	Nh3	69		
30	Rf8+	Rxf8	70		
31	Rxf8+	Kg7	71		
32	Rf3	Ng1	72		
33	Rg3	Nc8	73		
34	Kf6	Nxa7	74		
35	h6	h6	75		
36	g4	C5	76		
37	d4	C5	77		
38	a5	C4	78		
39	Kc3	g5	79		
40	hg5	hg5	80		

X

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14/g TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Avery Gorrie	1	7
BLACK	Luandri van der Linde	0	7

1	el	g6	41	Nc6	Kel
2	d4	Bg7	42	Nd8+	Kc7
3	Nc3	d6	43	Nxb7	Kc7
4	Nf3	Nc6	44	g6	Kb8
5	d5	Ne5	45	Rxg5	Kc7
6	Be3	el	46	Nc5	d4
7	h3	Nf6	47	Kxc4	d3
8	Bd4	Nxf3	48	Bxd3	Ka8
9	Qxf3	xd5	49	Ka5	Ka7
10	xd5	Qe7+	50	Kc6	Kc8
11	Be2	Bf5	51	Kb1	Kb8
12	g4	Bxc2	52	Rg8+	
13	d5	Nf5	53		
14	Bxd7	Nxd7	54		
15	Qe3	Qxe3	55		
16	xe3	0-0	56		
17	el	f5	57		
18	ep	Rxf6	58		
19	Kd2	Bxc4	59		
20	Nxe4	Rf5	60		
21	Bd3	Rxd5	61		
22	Nf6	Kf7	62		
23	Nxd5	C6	63		
24	Rf1+	Kc8	64		
25	Ne7+	Kb8	65		
26	Rf7	d5	66		
27	Rf1	Ne6	67		
28	Rf6	Ng5	68		
29	h4	Nh3	69		
30	Rf8+	Rxf8	70		
31	Rxd7	Kg7	71		
32	Rf3	Ng1	72		
33	Rg3	Kf7	73		
34	Nc8	Ne2	74		
35	Bxe2	Kf6	75		
36	Nxa7	h6	76		
37	d4	C5	77		
38	a5	C4	78		
39	Kc3	g5	79		
40	g5	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oratilwe Monare	1	7
BLACK	Zelneri Moorcroft	0	

1	e4	c5	41		
2	d4	cxd4	42		
3	Qxc5	e6	43		
4	Nf3	b6	44		
5	Re3	a5	45		
6	Nc3	Bc5	46		
7	BQxg7	Bb7	47		
8	GxB	f6	48		
9	QxN+	Bf8	49		
10	Nb5	d5	50		
11	Qxh7	Qdwe4	51		
12	Qxe4	f5	52		
13	Nab	Nab	53		
14	Bxb6	Bb5	54		
15	Qc3	QxB	55		
16	QxB	c5	56		
17	BxB	Nxb4	57		
18	Q3	Nc2	58		
19	QxN	Kf6	59		
20	Qc3+	Kg6	60		
21	h4	g4	61		
22	h5	Kh6	62		
23	Qxg7		63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oratilwe Monare	1	7
BLACK	Zelneri	0	

1	e4	c5	41		
2	d4	Cxd4	42		
3	Qxd4	e6	43		
4	Nf3	b6	44		
5	Re3	a5	45		
6	Nc3	Bc5	46		
7	Qxg7	Bb4	47		
8	Qxh3	f6	48		
9	Qxg8+	Bf8	49		
10	Nb5	d5	50		
11	Qxh7	dxe4	51		
12	Qxe4	f5	52		
13	Qxg8	Nab	53		
14	Bxb6	Bb4+	54		
15	C3	Qxb6	55		
16	Qxc8+	Kf7	56		
17	Cxb4	Nxb4	57		
18	Q3	Nc2+	58		
19	Qxc2	Kf6	59		
20	Qc3+	Kg6	60		
21	h4	g4	61		
22	Q5+	Kh6	62		
23	Qh8#		63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lienka Viljoen	0	7
BLACK	Hope Peters	1	

*Handwritten note: * 1st place*

1	c4	g6	41	Kh2	Qf4+
2	Nf3	d6	42	g3	Bxf2+
3	d4	Bg7	43	Kh1	Re1
4	Nc3	Nf6	44		
5	Bc4	O-O	45	Johan	Hf4
6	O-O	c6	46		
7	g3	d5	47		
8	Ba2	dsxc4	48		
9	Nc5	Bc6	49		
10	Bc4	Bxc4	50		
11	Nxc4	Qd7	51		
12	h3	Qf6	52		
13	Nc4	Nd7	53		
14	Rc1	Qd6	54		
15	Nxe4	Nxe4	55		
16	Rxe4	Ra8	56		
17	Bf4	c5	57		
18	Bg3	Re7	58		
19	d5	f5	59		
20	dsxc6	Qxc6	60		
21	Nd5	Rc8	61		
22	Rb2	f4	62		
23	Bh2	Nf6	63		
24	c4	Nd7	64		
25	White	Black	65		
26	Qb3	Nc5	66		
27	Qa2	g6	67		
28	Rb6	Qd1	68		
29	Rd1	Kh8	69		
30	Rd2	c4	70		
31	White	Qf7	71		
32	b4xNc5	Bc5	72		
33	Bxf4	Bxb4	73		
34	White	Qxb4	74		
35	Rxb7	c3	75		
36	Qb2+	Re5	76		
37	Rb8	Rxb8	77		
38	Qxb8+	Kg7	78		
39	Rd7+	Kh6	79		
40	f2xe3	Qxe3+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lienka Viljoen	0	7
BLACK	Hope Peters	1	

1	e4	g6	41	pa3	Qf2+
2	Nf3	Upd3	42	Kh1	Re1
3	pd3	Bg7	43		
4	Nc3	Nf6	44	Johan	Hf4
5	Bc4	O-O	45		
6	O-O	pc6	46		
7	pa3	pd5	47		
8	Ba2	pxe4	48		
9	Nc5	Bc6	49		
10	Bc4	Bxc4	50		
11	Nxc4	Qd7	51		
12	Dh3	Qe6	52		
13	Nd2	Nd7	53		
14	Re1	Qd6	54		
15	Nxe4	Nxe4	55		
16	Rxe4	Re5	56		
17	Bf4	pe5	57		
18	Ba3	Re7	58		
19	pd5	pf5	59		
20	pxe6	Qxe6	60		
21	Nd5	Re5	61		
22	Rb4	Rf4	62		
23	Bh2	Nf6	63		
24	pc4	Nd7	64		
25	Qb3	Nc5	65		
26	Qa2	pa6	66		
27	Rb6	Qd7	67		
28	Rd1	Kh8	68		
29	Rd2	pe5	69		
30	pb4	Qf7	70		
31	pxe5	Be5	71		
32	Bxf4	Bxf4	72		
33	Nxf4	Qxf4	73		
34	Rxb7	pe3	74		
35	Qb2+	Re5	75		
36	Rb8	Rxb8	76		
37	Qxb8	Kg7	77		
38	hd7+	Kh6	78		
39	pxe3	Qxe3	79		
40	Kh2	Qf4+	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 30

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Swazi April</u>	<u>1</u>	<u>7</u>
BLACK	<u>Tessa Snell</u>	<u>0</u>	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Ncb	42		
3	Nc3	Bc5	43		
4	Bd3	ab	44		
5	O-O	db	45		
6	Re1	Nf6	46		
7	a4	Ng4	47		
8	Re2	Qf6	48		
9	Nd5	Qd8	49		
10	N3	Nf6	50		
11	Bc4	Beb	51		
12	d3	Nd4	52		
13	Nxd4	Bxd4	53		
14	c3	Ba7	54		
15	Ra3	cb	55		
16	Nb4	h4	56		
17	Re1	as	57		
18	Nc2	Qd7	58		
19	Qf3	g5	59		
20	Qxf6	Rh7	60		
21	Rb3	ds	61		
22	xd5	xd5	62		
23	Bb5	Bbb	63		
24	Bxd7	Kxd7	64		
25	Rxb6	Rc8	65		
26	Rxe5	Rb6	66		
27	Rxb7	Kbd	67		
28	d4	Rc3	68		
29	Qd8	Kcb	69		
30	Qc7#		70		
31	April	SR	71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 girls TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Swazi April</u>	<u>1</u>	<u>7</u>
BLACK	<u>Tessa Snell</u>	<u>0</u>	

	A	T			
1	e4	e5	41		
2	Nf3	Ncb	42		
3	Nc3	Bc5	43		
4	Bd3	ab	44		
5	O-O	db	45		
6	Re1	Nf6	46		
7	a4	Ng4	47		
8	Re2	Qf6	48		
9	Nd5	Qd8	49		
10	N3	Nf6	50		
11	Bc4	Beb	51		
12	d3	Nd4	52		
13	Nxd4	Bxd4	53		
14	c3	Ba7	54		
15	cb Ra3	cb	55		
16	Nb4	h6	56		
17	Re1	as	57		
18	Nc2	Qd7	58		
19	Qf3	g5	59		
20	Qxf6	Rh7	60		
21	Rb3	ds	61		
22	fxd5	dx5	62		
23	Bb5	Bbb	63		
24	Bxd7	Kxd7	64		
25	Rxb6	Rc8	65		
26	Rxe5	Rb6	66		
27	Rxb7+	Kdb	67		
28	d4	Rc4	68		
29	Qd7+	Kcb	69		
30	Qc7#		70		
31	April	SR	71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U 14 G TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Monica	1/2	7
BLACK	Alet	1/2	

1	Nf3	Nc6	41		
2	d4	d5	42		
3	e3	Bf5	43		
4	Bd3	Qd7	44		
5	c3	Nf6	45		
6	h4	eb	46		
7	Bh3	BxRh3	47		
8	gxRh3	Bd6	48		
9	Ng5	e5	49		
10	Nxh7	NxNh7	50		
11	dx e5	Bxe5	51		
12	Qf3	0-0-0	52		
13			53		
14	Monica Alet		54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U 14 Girls TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Monica	1/2	7
BLACK	Monica Alet	1/2	

1	Nf3.	Nc6.	41		
2	du	d5.	42		
3	e3.	Bf5.	43		
4	Bd3.	Qd7.	44		
5	c3.	Nf6.	45		
6	h4.	eb.	46		
7	Bh3	Bxh3.	47		
8	gxh3.	Bd6.	48		
9	Ng5.	e5.	49		
10	Nxh7	Nxh7.	50		
11	dx e5	Bxe5.	51		
12	Qf3.	0-0-0.	52		
13	Bf5		53		
14	Monica Alet		54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		